TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/DSST
Ngày 31-10-2018
V/v tranh chấp về đòi bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lãm;
2. Bà Dương Xuân Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Lưỡng, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2018 về "Tranh chấp về đòi bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2018/QĐST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1952; địa chỉ: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh; tạm trú: Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Trần Thanh L, sinh năm: 1979; địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 31-10-2018); có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Phước N, sinh năm: 1951 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1954; địa chỉ: ấp R, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 5 năm 2018 của nguyên đơn; Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn - Anh Trần Thanh L trình bày:

Bà P có 03 thửa ruộng có diện tích: 3.839 m^2 tại địa chỉ: ấp R, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Trên bờ ruộng cha của bà P có trồng 02 cây Thốt Nốt từ năm 1950. Vào năm 2015, ông N đã tự ý chặt phá bỏ hết 01 cây, còn lại 01 cây đến năm 2017 ông N tiếp tục chặt bỏ mà không báo cho bà P được biết. Sự việc xảy ra,

bà P đã yêu cầu Ủy ban nhân dân xã T xem xét hòa giải, giải quyết nhưng không thành.

Vì vậy, bà P làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Phước N và bà Nguyễn Thị M có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản của bà là 02 cây Thốt Nốt trị giá: 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Tại phiên tòa, anh L là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có yêu cầu thay đổi, bổ sung, rút yêu cầu khởi kiện: Yêu cầu ông N, bà M bồi thường thiệt hại 01 cây Thốt Nốt, trị giá: 500.000 đồng. Ngoài ra anh L không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn - Ông Nguyễn Phước N và bà Nguyễn Thị M trình bày:

Ông N, bà M có 06 thửa ruộng có diện tích: 6.414,2 m^2; tại địa chỉ: ấp R, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Trong đó, có 03 thửa ruộng giáp ranh đất ruộng của bà P. Trên bờ ruộng có 01 cây Thốt Nốt tự mọc từ xưa, do cây Thốt Nốt này bị rụng tàu lá, chuột, dơi phá hoại, gây thiệt hại trong sản xuất lúa. Vào khoảng tháng 11-2017, ông N đã cho ông Phạm Văn B cưa hạ 01 cây Thốt Nốt để lấy thân cây làm cầu bắt qua mương, rạch. Ngoài cây Thốt Nốt này ra, thì trên đất của ông, bà và đất của bà P không còn cây Thốt Nốt nào khác. Do cây Thốt Nốt tự mọc trên ranh đất ruộng là không có chủ, nên ông N, bà M tự cưa hạ bỏ để tránh gây thiệt hại trong sản xuất lúa.

Vì vậy, ông, bà không chấp nhận bồi thường thiệt hại cho bà P.

Ngoài ra ông N, bà P không còn trình bày gì khác.

Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Áp dụng các điều 157, 158, 165, 584 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P về việc tranh chấp về đòi bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm đối với ông Nguyễn Phước N, bà Nguyễn Thị M.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị P là người cao tuổi không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; Bà P phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản theo pháp luật quy định.

+ Về yêu cầu khắc phục vi phạm: Vụ án đã vi phạm thời hạn chuẩn bị xử, đề nghị rút kinh nghiệm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Phước N, bà Nguyễn Thị M tuy vắng mặt, nhưng Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Vào khoảng tháng 11-2017, tại phần đất ruộng của bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Phước N, bà M thuộc ấp R, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Ông N đã cho ông Phạm Văn B cưa hạ một cây Thốt Nốt trên vị trí bờ ruộng giáp ranh đất của ông N và bà P. Do đó, dẫn đến phát sinh tranh chấp giữa bà P và ông N, bà M.

Tại biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 19-7-2018 và biên bản định giá tài sản ngày 30-8-2018, kết luận: Tài sản tranh chấp là 01 cây Thốt Nốt còn lại gốc cây có đường kính 48 cm, có vị trí nằm giữa bờ ruộng giáp thửa đất số: 154, 157, 175 - đất ruộng của ông N, bà M và thửa 177 - đất ruộng của bà P. Tài sản tranh chấp trị giá: 500.000 (năm trăm ngàn) đồng. Ngoài ra không còn cây Thốt Nốt nào khác.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, thấy rằng:

Tài sản tranh chấp là cây Thốt Nốt đang tranh chấp có nguồn gốc là của ông, bà của bà P đã trồng trên đất từ năm 1950 chết để lại. Bà P là người được hưởng thừa kế và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sử dụng từ năm 2004 đến nay.

Vào năm 2016, bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1932 đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất diện tích: 1.849,3 m^2; thửa đất số: 157 và 175 cho ông N, bà M, nhưng bà G không có bán cây Thốt Nốt này cho ông N và bà M. Do đó, ông N, bà M tự ý cho ông B cưa hạ cây Thốt Nốt mà không thông báo cho bà P được biết, đây là lỗi của ông N và bà M.

Tài sản tranh chấp trị giá: 500.000 đồng, ngoài cây Thốt Nốt này ra, thì không còn cây Thốt Nốt nào khác. Do đó, bà P yêu cầu bồi thiệt thiệt hại 02 cây Thốt Nốt, trị giá: 10.000.000 đồng là không có cơ sở chấp nhận.

Xét yêu cầu thay đổi, bổ sung, rút yêu cầu của anh L là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, thấy rằng: Tại phiên tòa, anh L chỉ yêu cầu ông N và bà M bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà P là 01 cây Thốt Nốt trị giá: 500.000 đồng, ngoài ra không còn yêu cầu gì khác. Do đó, căn cứ Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của anh L.

Từ những căn cứ nêu trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P do anh Trần Thanh L là người đại diện theo ủy quyền. Buộc ông Nguyễn Phước N và bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Nguyễn Thị P số tiền: 500.000 (năm trăm ngàn) đồng.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 163 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông N, bà M là người cao tuổi được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông N, bà M phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản theo pháp luật quy định.

Bà P là người cao tuổi được miễn nộp tiền tạm ứng tiền án phí dân sự sơ thẩm và không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 244, Điều 163, Khoản 1 Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 588 và Điều 589 của Bộ Luật Dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P do anh Trần Thanh L là người đại diện theo ủy quyền, về việc tranh chấp về đòi bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm đối với ông Nguyễn Phước N, bà Nguyễn Thị M.

Buộc ông Nguyễn Phước N và bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Nguyễn Thị P số tiền: 500.000 (năm trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Phước N, bà Nguyễn Thị M không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng ông Nguyễn Phước N, bà Nguyễn Thị M còn phải trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Phước N và bà Nguyễn Thị M được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà P là người cao tuổi được miễn nộp tiền tạm ứng tiền án phí dân sự sơ thẩm và không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Ông Nguyễn Phước N và bà Nguyễn Thị M phải chịu 1.000.000 (một triệu) đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Do bà P đã nộp tiền tạm ứng, nên ông N và bà M có nghĩa vụ trả lại cho bà Nguyễn Thị P số tiền: 1.000.000 (một triệu) đồng.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo Bộ luật Tố tụng dân sự quy định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. B;
- THADS H. B;
- Lưu: Tập án;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

NGUYỄN VĂN ĐOÀN

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN ĐOÀN

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

NGUYỄN VĂN ĐOÀN

Nguyễn Văn Đoàn